TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14-11-2018
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Trần Thị H.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Xuân Tiến
2. Bà HThị Hồng Điễm

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom: Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 542/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/10/2018, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị Bích Kiều, sinh năm 1990.
HKTT: khu 4, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai
Nơi cư trú: Số 136, tổ 5, ấp Lộ 25, xã H2, huyện N, tỉnh Đồng Nai
- **Bị đơn**: Anh Phan Thanh H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: khu 4, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai

(Chị Kcó mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Nguyễn Thị KNga trình bày:

Chị và anh Phan Thanh H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác. Vợ chồng không có tiếng nói chung, không còn sự quan tâm, chăm sóc nhau trong cuộc sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm của chị giành cho anh H không còn, nên chị xin ly hôn với anh H.

- Về con chung: Có 02 con là Phan Nguyễn Huy H, sinh ngày 13/9/2013 và Phan Nguyễn Duy H1, sinh ngày 23/11/2016. Chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Duy H1, chị đồng ý giao cháu Phan Nguyễn Huy H cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Thanh H trình bày.

Về quá trình kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị K trình bày là đúng.

Về nguyên dân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng anh H cho rằng: vợ chồng có mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, mỗi lần cãi nhau thì chị K lại bỏ nhà đi, cụ thể lần thứ nhất chị K bỏ nhà đi 08 tháng sau đó quay về, lần thứ hai bỏ đi 05 tháng và hiện giờ vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2018 cho đến nay. Nay chị K có đơn xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con và anh là người theo đạo công giáo.

Về con chung: Nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Phan Nguyễn Huy H. Anh đồng ý giao cháu Phan Nguyễn Duy H1 cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh bận việc và là người theo đạo công giáo nên không thể tham gia các buổi làm việc, các phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử. Đề nghị Tòa án cho anh vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh H phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị K.

Về con chung: Giao cháu Phan Nguyễn Duy H1 cho chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Giao cháu Phan Nguyễn Huy H cho anh Phan Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nơ chung: Các đương sự trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Chị Nguyễn Thị Bích K khởi kiện về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" đối với bị đơn anh Phan Thanh H hiện đang trú tại: khu 4, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho anh H đầy đủ, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Kvà anh H tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn vào năm 2012. Căn cứ vào Điều 9, Điều 11 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Kvà anh H đều thừa nhận do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, tình cảm giành cho nhau không còn, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tuy nhiên, do anh H là người theo đạo công giáo nên anh không đồng ý yêu cầu xin ly hôn của chị K.

Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là căn cứ để Tòa án cho ly hôn. Vì vậy, chấp nhận cho chị K được ly hôn với anh H.

[3] **Về con chung**: Giao cháu Phan Nguyễn Duy H1 cho chị Nguyễn Thị Bích K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Giao cháu Phan Nguyễn Huy H cho anh Phan Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời chị K và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] **Về tài sản chung, nợ chung**: Chị K, anh H khai không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] **Về án phí**: Chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích Kiều. Chị Nguyễn Thị Bích K được ly hôn với anh Phan Thanh H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phan Nguyễn Duy H1, sinh ngày 23/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Bích K trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Giao cháu Phan Nguyễn Huy H, sinh ngày 13/9/2013 cho anh Phan Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời chị Kvà anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung của chị Nguyễn Thị Bích K và anh Phan Thanh H.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích K phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí xin ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà chị K đã nộp theo phiếu thu số 000757 ngày 20/7/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị K đã nộp xong án phí.

5. Chị Nguyễn Thị Bích K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, anh Phan Thanh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND.huyện Trảng Bom;
- Thi hành án DS h.Trảng Bom;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (số ĐKKH 67, quyển 01 ngày 26/11/2012);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải